

Bản án số: 49/2019/HS-PT

Ngày: 22- 3- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

Các Thẩm phán: 1. Bà **Hoàng Thị Thơ**.

2. Ông **Lê Thanh Vân**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Hữu Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Minh**– Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L và Lê Đức D do có kháng cáo của bị cáo L và bị cáo D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1988, tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958 và bà Ngô Thị H, sinh năm 1958; Anh, chị, em ruột: 05 người, người lớn sinh năm 1976, người nhỏ nhất sinh năm 1991; Vợ: Trương Thị Ngọc M, sinh năm 1992; Con: Nguyễn Trương Yên N, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 07 ngày 22 tháng 5 năm 2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Đức D, sinh ngày 17 tháng 5 năm 1998, tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp T, xã Th, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức P, sinh năm 1971 và bà Lộc Hoàng Y, sinh năm 1971; Chị ruột: 01 người, sinh năm 1996; Vợ con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần. Ngày 15/8/2017, bị Công an xã Th, huyện G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với số tiền 750.000 đồng, đã nộp phạt vào ngày 23/8/2018. Ngày 28/9/2017, bị Công an xã Th xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau với số tiền 750.000

đồng, đã nộp phạt vào ngày 23/8/2018. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 10 ngày 15 tháng 8 năm 2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra bản án có 02 bị hại không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 31/3/2018, do bị cáo Nguyễn Ngọc L và anh Nguyễn Văn C có lời lẽ thách thức nhau qua điện thoại dẫn đến mâu thuẫn nên bị cáo L và bị cáo Lê Đức D đi tìm anh C để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Hai bị cáo đi bằng xe mô tô nhãn hiệu Sirius do bị cáo Lành điều khiển. Khi đến khu vực ngã ba Th - Quốc lộ 50 thì bị cáo L dừng xe lại, bị cáo L một mình điều khiển xe về nhà lấy 01 con dao phay, 01 con dao tự chế (mã tấu) và 01 ống tuýp sắt dài khoảng 01m. Bị cáo D trong lúc đứng đợi bị cáo L thì điện thoại cho anh Phan Lê Nhật H (tên gọi khác là Xịn), sinh năm 1991, ngụ ấp T, xã Th, huyện G đến để cùng đi tìm anh C. Khi bị cáo L chạy xe mang hung khí đến gặp bị cáo D, lúc này anh H và một thanh niên (không rõ họ, tên địa chỉ) là bạn anh H đã đến trước đó. Khi gặp nhau, bị cáo L đưa cho bị cáo D một ống tuýp sắt và một con dao tự chế còn bị cáo L thì cầm con dao phay, lúc này thì bị cáo D biết là đi tìm anh C để đánh nhau. Sau đó, bị cáo L điều khiển xe chở bị cáo D, anh H điều khiển xe chở bạn anh H đến nhà anh C ở ấp T, xã Th, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Khi đến nhà anh C, anh H và bạn H thì đứng ở ngoài đường, bị cáo L cầm con dao phay và ống tuýp sắt do bị cáo D đưa, bị cáo D thì cầm dao tự chế xông vào nơi anh C đang ngồi uống rượu cùng với bạn của anh C. Thấy vậy, anh C và bạn anh C bỏ chạy vào nhà, bị cáo L cầm con dao chạy theo, anh C cầm ghế đầu chống trả thì bị cáo L vung dao lên chém trúng một cái vào hai bàn tay, anh C bị thương nên bỏ chạy vào trong nhà đóng cửa lại trốn, còn anh Nguyễn Hữu L1 chạy không kịp, bị cáo D tưởng anh là anh C nên bị cáo D dùng dao tự chế vung lên chém 02 cái trúng vào cánh tay trái, bàn tay phải của anh L1, thì anh L1 nói: “không phải tui” nên bị cáo D dừng lại không chém nữa, định chạy vào trong để phụ giúp bị cáo L nhưng bị cáo L kêu đi về. Sau đó cả nhóm ra về, trên đường về thì bị cáo D rút ống tuýp sắt ven đường. Sau đó, các bị cáo ra đầu thú thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao (loại dao phay) dài 45 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 17 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 28,5 cm, mũi dao nhọn, một cạnh sắc bén.

- 01 con dao tự chế (mã tấu) dài 118 cm; phần cán dao bằng kim loại dài 67,5 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại dài 50 cm, mũi dao nhọn, một cạnh sắc bén.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/2018/TgT ngày 24/04/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Văn C là 12%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Đối với anh Nguyễn Hữu L1 có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại. Các bị hại có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra làm rõ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 17/01/2019 của Tòa án Nhân dân huyện G tỉnh Tiền Giang quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Lê Đức D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Đức D 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 29/01/2019, bị cáo **Nguyễn Ngọc L** có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

* Ngày 31/01/2019, bị cáo **Lê Đức D** có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là nghiêm khắc, xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo Nguyễn Ngọc L thì xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ đúng người, đúng tội, Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho các bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không bổ sung thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đối với bị cáo L phạm tội với vai trò chủ mưu cầm đầu nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố

tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giữ y Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo cũng khai nhận như trên, lời khai của các bị cáo đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp với lời khai những người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 31/3/2018, do bị cáo Nguyễn Ngọc L và anh Nguyễn Văn C có lời lẽ thách thức nhau qua điện thoại dẫn đến mâu thuẫn nên bị cáo L và bị cáo Lê Đức D đi tìm anh C để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, bị cáo L một mình điều khiển xe về nhà lấy 01 con dao phay, 01 con dao tự chế (mã tấu) và 01 ống tuýp sắt dài khoảng 01m. Bị cáo D trong lúc đứng đợi bị cáo L thì điện thoại cho anh Phan Lê Nhật H (tên gọi khác là Xịn), sinh năm 1991, ngụ ấp T, xã Th, huyện G đến để cùng đi tìm anh C. Khi bị cáo L chạy xe mang hung khí đến gặp bị cáo D, lúc này anh H và một thanh niên (không rõ họ, tên địa chỉ) là bạn anh H đã đến trước đó. Khi gặp nhau, bị cáo L đưa cho bị cáo D một ống tuýp sắt và một con dao tự chế còn bị cáo L thì cầm con dao phay, lúc này thì bị cáo D biết là đi tìm anh C để đánh nhau. Sau đó, cả nhóm đến nhà anh C ở ấp T, xã Th, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Khi đến nhà anh C, anh H và bạn H thì đứng ở ngoài đường, bị cáo L cầm con dao phay và ống tuýp sắt do bị cáo D đưa, bị cáo D thì cầm dao tự chế xông vào nơi anh C đang ngồi uống rượu cùng với bạn của anh C. Thấy vậy, anh C và bạn anh C bỏ chạy vào nhà, bị cáo L cầm con dao chạy theo, anh C cầm ghế đầu chống trả thì bị cáo L chém trúng một cái vào hai bàn tay, anh C bị thương nên bỏ chạy vào trong nhà đóng cửa lại trốn, còn anh Nguyễn Hữu L1 chạy không kịp, bị cáo D tưởng là anh C nên bị cáo D dùng dao tự chế chém 02 cái trúng vào cánh tay trái, bàn tay phải của anh L1, thì phát hiện bị nhầm nên dừng lại, D định chạy vào trong để phụ giúp bị cáo L nhưng bị cáo L kêu đi về. Sau đó cả nhóm ra về, trên đường về thì bị cáo D vứt ống tuýp sắt ven đường. Sau đó, các bị cáo ra đầu thú thừa nhận hành vi phạm tội.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/2018/TgT ngày 24/04/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Văn C là 12%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Đối với anh Nguyễn Hữu L1 có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại. Các bị hại có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Lê Đức D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, thế nhưng chỉ vì chút mâu thuẫn nhỏ, không đáng kể trong việc giao tiếp qua điện thoại mà các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho các bị hại, hành vi của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh, trật tự ở địa phương, với tính chất mức độ nguy hiểm trên cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, trừng trị và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt các bị cáo mức án dưới khung hình phạt là cần thiết để trừng trị, răn đe, có lợi cho bị cáo và phù hợp pháp luật. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo L, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo phạm tội với vai trò chủ mưu, cầm đầu nên không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 3, Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên yêu cầu này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về phía bị cáo D, phạm tội với vai trò đồng phạm, giúp sức tích cực cho bị cáo L phạm tội, bản thân bị cáo có 02 tiền sự về hành vi gây rối và đánh nhau nên mức án tương đương bị cáo L là phù hợp, cấp sơ thẩm không áp dụng quy định của pháp luật về đồng phạm để xử lý bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Đối với ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bởi các lẽ trên;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Lê Đức D.

Giữ y bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Lê Đức D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc L** 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Lê Đức D** 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV & THAHS;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng